

KHẢO SÁT ĐỐI TƯỢNG THỜ CÚNG TRONG THEN

NGUYỄN THỊ YÊN^{*}

Then là một sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng của người Tày ở miền núi phía bắc Việt Nam. Từ thập kỉ 70 trở lại đây việc sưu tầm nghiên cứu về Then đã có những thành tựu đáng kể. Đặc biệt, nhiều công trình sưu tầm văn bản Then đã được xuất bản. Tuy nhiên cũng cần phải nói thêm rằng yếu tố tín ngưỡng là vấn đề mấu chốt nhất trong Then dường như chưa được đề cập một cách thoả đáng. Từ năm 1978 trở lại đây, trong khi thực hiện chương trình điều tra văn hoá tín ngưỡng các dân tộc Tày, Nùng ở Cao Bằng và Bắc Kạn, chúng tôi đã có dịp khảo sát thực tế các nghi lễ Then, tiếp xúc với các nghệ nhân làm Then... Kế thừa kết quả sưu tầm nghiên cứu của những người đi trước, kết hợp với kết quả điều tra khảo sát thực tế, bước đầu chúng tôi đưa ra những nhận xét mang tính chất nhận diện về văn hoá tín ngưỡng Then thông qua diện thờ và hệ thống tín ngưỡng trong Then. ☐

Người làm Then ngoài thờ cúng tổ tiên và các vị thần như các gia đình bình thường khác còn lập bàn thờ Then để thờ tổ nghề, thờ thầy cha, thầy mẹ, thờ các vị quân quyền của nhà Then (còn gọi là công tướng của Then). Mỗi thầy Then khi bước vào nghề đều phải lập bàn thờ Then tại gia đình. Bàn thờ này do ông thầy Tào tức *Pỏ slay* (thầy cha) lập cho Then từ ngày đầu tiên của lễ cấp sắc. Tùy từng

địa phương và tùy từng Then mà bàn thờ Then có thể đặt chung cùng một vị trí với bàn thờ gia tiên hoặc để riêng biệt hẳn. Dù đặt chung thì vẫn có bát hương thờ Then riêng. Đa số các thầy đều đặt bàn thờ riêng gọi là lầu Then. Tùy từng dòng Then mà tên các vị thần thờ cúng của Then (còn gọi là công tướng của Then) có những tên gọi khác nhau. Tuy vậy điểm chung giữa các dòng Then là đều có cùng một quan niệm và cách thờ cúng. Tuy chia làm hai khu vực thờ là bàn thờ tổ tiên và bàn thờ Then nhưng thực ra cả hai đều nằm trong cùng một hệ thống thờ cúng của Then tại gia đình. Về cách bố trí bàn thờ ở mỗi gia đình Then không giống nhau những tựu chung có hai loại bàn thờ chính như sau:

1. Loại để riêng biệt thành hai nơi gồm bàn thờ gia đình và bàn thờ Then: Bàn thờ gia đình thường để vị trí trung tâm của ngôi nhà giống như các gia đình khác còn bàn thờ Then được đặt ở góc phải của ngôi nhà nhìn từ cửa vào. Loại bàn thờ Then này bố trí cầu kì hơn.

2. Loại để chung bàn thờ Then và bàn thờ tổ tiên của gia đình: Loại bàn thờ này được đặt ở vị trí trung tâm nhà hoặc đặt ở góc phải của căn nhà nhìn từ cửa vào. Bàn thờ được phân biệt theo tầng, có thể có từ 2 đến 3 tầng tùy vào việc thờ cúng

*. TS., Viện Văn hoá.

cụ thể của từng nơi và của từng gia đình: tầng trên là thờ tổ tiên và các tướng của Then, tầng dưới là bàn thờ của Then. Đặc biệt bàn thờ của dòng Then nam ở huyện Quảng Hoà (Cao Bằng) được làm rất đơn giản chỉ gồm một tầng trên đặt 4 bát hương trong đó có bát hương ở giữa thờ các công tướng của Then.

Như vậy, thờ cúng tổ tiên và các vị thần linh khác của gia đình là sự tuân thủ một cách nghiêm túc truyền thống thờ cúng gia đình của các thầy Then. Đối với thầy Then, hệ thống thờ cúng này cũng có vai trò quan trọng không kém hệ thống điện thần thờ nghề của thầy, kể cả trong các nghi lễ tại gia cũng như trong khi đi hành nghề. Ngoài ra, việc thờ cúng tổ nghề cũng là một hình thức kế thừa truyền thống thờ cúng tổ tiên của họ. Bước đầu chúng tôi tạm đưa ra hệ thống điện thần của các thầy Then như sau:

- Ngọc Hoàng
- Các Tướng (các vị tướng Phép, tướng Nghề).
- Các vị thần địa phương (Táo Công, Thổ Công, Thành Hoàng).
- Các vị thần gia đình Then (Tổ sư – pháp sư, thầy cha – thầy mẹ, tổ tiên).
- Vía Then (vía sống – *khoãn đíp* của thầy Then).

1. **Ngọc Hoàng:** Trong quan niệm của những người hành nghề cúng bái người Tày thì Ngọc Hoàng là vị thống soái Thiên Đình, đại diện cho quyền lực tối cao của Nhà Trời có quyền phong chức sắc cho những người hành nghề Mo, Then, Tào dưới hạ giới. Trong Then Quảng Hoà, trong 5 vị tướng chính của Then đại diện cho Ngũ phương thì Ngọc Hoàng là vị tướng trấn giữ ở Trung ương là phương quan trọng nhất. Trong thực tế

Ngọc Hoàng không phải là đối tượng cầu cúng của tất cả nghi lễ Then. Vai trò chủ yếu của Ngọc Hoàng là trong các lễ cấp sắc (cấp chứng chỉ hành nghề) cho Then. Then chỉ được lên cửa Ngọc Hoàng trong những đại lễ như lẩu Then và lẩu cấp sắc, các lễ nhỏ không lên – kể cả trong lễ cúng tổ “hết lệ” như ở Na Rì, Bắc Kạn. Ở một số nơi như Hà Giang người ta gọi Ngọc Hoàng là chúa Then. Ngược lại một số lễ cấp sắc cho phạt nhạc thuộc dòng Phạt Ngạn lại không có cửa Ngọc Hoàng.

2. **Các tướng:** Bao gồm các vị tướng trấn giữ bốn phương trời được Then tôn là các vị tướng nắm giữ phép thuật và binh quyền của nhà Then, gọi là *30 tướng nhà phép, 80 tướng nhà công*. Then không có tổ nghề cụ thể mà chỉ gọi chung nơi phát tích ra nghề của mình là cửa pháp (*tu phép*) là nơi nắm giữ phép thuật của nghề. Đó là các phép thuật mà Then sử dụng khi hành lễ: Dẫm lên lửa, ngậm than, trị ma quỷ, phép qua sông qua biển, v.v... tức là tất cả các phép thần thông biến hoá. Trước khi đi hành lễ Then phải lên cửa này để xin ban phép thuật và mời các tướng cùng đi hành lễ với Then. Nếu như theo hệ thống điện thờ của các thầy Then ở huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng thì lớp các tướng này khá đông đảo với nhiều tên gọi khác nhau phản ánh sự pha trộn các tín ngưỡng du nhập, nhất là Tam giáo và tín ngưỡng Tứ phủ ở miền xuôi vào trong Then. Nếu tính cả Ngọc Hoàng trấn giữ ở trung tâm thì ở đây sẽ có 5 tướng chính là:

- Phya Cẩm: Thuộc hướng Đông là Thanh Đế.
- Phya Đán: Thuộc hướng Tây là Bạch Đế.
- Phya Danh: Thuộc hướng Nam là Xích Đế.

- Phật Bà: Thuộc hướng Bắc là Hắc Đế.

- Ngọc Hoàng: Thuộc Trung ương là Hoàng Đế.

Dưới 5 tướng chính là hàng các tướng lĩnh từ cao đến thấp cai quản 5 phương, như:

- Đông phương tướng Nguyên Bá.
- Tây phương Triệu Công Minh.
- Nam phương Lưu Văn Đạt
- Bắc phương Lại Văn Nghiệp.
- Trung ương Lý Nguyên Phan.

Dưới các tướng là rất nhiều binh mã gọi là *thiên thiên lực sĩ, vạn vạn lại binh...*

Tóm lại, có thể hình dung thầy Then có cả một lực lượng hùng hậu các vị tướng lĩnh cai quản ở 5 phương trời với Ngọc Hoàng Thượng Đế là thống soái, có phân biệt về thứ bậc các chư tướng theo một trật tự nhất định.

Sự có mặt của Ngọc Hoàng và các tướng trong điện thờ Then là sự phản ánh các tín ngưỡng du nhập vào trong Then, rõ nhất là Tam giáo và đạo Tứ phủ của người Kinh.

Trước hết, Tam giáo du nhập vào trong Then bởi đội ngũ các thầy Tào địa phương, những người hành nghề chủ yếu dựa trên sách vở chữ Hán đọc theo âm Hán phương nam. Trong thế tương quan giữa các thầy cúng Tào, Mo, Then, Pụt của người Tày thì thầy Tào được coi là bậc trên của Then, có quyền thay mặt Ngọc Hoàng cấp sắc cho các thầy Then. Nghi lễ cấp sắc cho Tào và Then tương tự như nhau - thầy Tào sẽ thay mặt vua cha (Ngọc Hoàng) cấp sắc cho Then và Tào (thầy Tào cấp cao hơn thì cấp được cho thầy Tào cấp thấp). Thầy Tào có pháp hiệu là Đạo như Lô Đạo Đình, Nóng Đạo

Long..., thầy Then có pháp hiệu là Pháp (tức là phép) như Hoàng Pháp Lý, Nông Pháp Nhân... Người làm Then nói chung ngoài mẹ đỡ đầu là thầy mẹ (*mẻ slay*) dạy nghề còn bắt buộc phải có một cha đỡ đầu là một vị thầy Tào làm thầy bố (*pỏ slay*) là người sẽ làm các thủ tục cấp sắc cho Then mỗi lần nâng cấp. Nếu thầy cha này qua đời rồi thì phải tìm một thầy cha khác thay thế để tiếp tục cấp sắc cho Then trong các lễ tăng sắc. Vì vậy, một Then có thể có từ 1 tới 2 hoặc 3 thầy Tào làm cha. Riêng dòng Then nam ở huyện Quảng Hoà thuộc miền đông Cao Bằng vì đa số các thầy Then đều giỏi chữ Hán, có thầy kiêm luôn cả thầy Tào nên trong lễ cấp sắc không cần nhờ đến thầy Tào làm chủ lễ. Như vậy xét về giáo lí, Then chịu sự chi phối của thầy Tào về mặt hình thức - thường thì bàn thờ của thầy Then đều do các thầy Tào lập.

Theo một số nhà nghiên cứu thì Mo, Then, Pụt thực ra là các thầy cúng ở địa phương, khi Tam giáo truyền bá vào thì những thầy cúng địa phương phải tôn các thầy Tào làm sư phụ và nhận mình làm đồ đệ của Tam giáo⁽¹⁾. Sự thâm nhập giữa các giáo lí hành nghề này có lúc chông chéo nên ở một số nơi như Na Rì (Bắc Kạn) hoặc Quảng Hoà (Cao Bằng) còn có hiện tượng một ông thầy vừa làm Then lại vừa làm Tào, lúc đầu làm Then sau kiêm luôn cả nghề thầy Tào.

Có lẽ do chịu sự chi phối của các thầy Tào nên trong hệ thống điện thần của thầy Then có khá nhiều thánh thần của Tam giáo chủ về việc nắm giữ binh quyền và âm binh của thầy Then. Ở đây, ngoài các vị chủ chốt của Đạo giáo như Ngọc Hoàng Thượng Đế, Tam Thanh... còn có

1. Các dân tộc Tày - Nùng ở Việt Nam. Viện KHXH VN và Viện Dân tộc học 1992, tr. 239-240.

các vị vua Trung Hoa như Vũ Vương, Hán Vương, các nhân vật trong các tác phẩm văn học cổ Trung Quốc như Tây du kí và khá nhiều các vị tướng mang tính địa phương khác chưa rõ về xuất xứ như các tướng nắm giữ ngũ phương: Đông phương tướng Nguyễn Bá, Tây phương Triệu Công Minh, Nam phương Lưu Văn Đạt, Bắc phương Lại Văn Nghiệp, Trung ương Lý Nguyễn Phan...

Ngoài ra Then còn chịu ảnh hưởng của Đạo giáo phù thủy của người Kinh và một phần tín ngưỡng Tứ phủ của miền xuôi. Qua xem xét điện thờ của các thầy Then ở Quảng Hoà, có nhiều dấu hiệu chứng tỏ có sự liên quan giữa các vị tướng nghề của các thầy Then với các vị thần của các thầy phù thủy miền xuôi. Trước hết phải kể đến các vị tướng chủ về phép thuật hành nghề của Then là *Phya Cẩm* (Núi Tím), *Phya Đán* (Núi Đán), *Phya Danh* (Núi Danh). Mặc dù mang tên gọi theo tiếng địa phương (*Phya* là núi) nhưng khi được nhập đồng các tướng này lại nói tiếng Kinh. Ngoài ra, một số tướng có tên gọi và đặc điểm tương tự với các thần ở miền xuôi⁽²⁾. Chẳng hạn, tướng Nhuệ Sơn Tiêu Độc Cước tức *Phya Đán* (có thầy gọi là Ngụy Trưng Tiêu Độc Cước) ở miền xuôi gọi là thần Độc Cước tương truyền là một vị thần bắt tà ma rất linh ứng. Thần vốn là con một pháp sư nổi tiếng ở huyện Từ Sơn (Bắc Ninh), khi mới 3 tuổi đã đánh trống động trời, Trời liền sai thiên tướng xuống lừa lúc nó ngủ mà chém xẻ thành đôi người. Người bố đem chôn nhưng sau này đứa bé sống lại chỉ có đầu mình và một tay, một chân nên gọi là Độc Cước. Ở Sầm Sơn (Thanh Hoá) có đền Độc Cước thờ một bàn chân lớn in thủng mặt đá. Trong Then, thần này được gọi là tướng, tuy không thấy nói đến

lai lịch thân một chân nhưng vị tướng này cũng có dị tật là một vị tướng cụt, khi xuất hiện không nói năng gì mà chỉ giao tiếp với mọi người thông qua các hành động cử chỉ. Chúng tôi cho rằng tướng Độc Cước trong Then của người Tày ít nhiều có liên quan đến thần Độc Cước của các thầy phù thủy miền xuôi. Từ vị thần một chân đến vị tướng cụt chỉ là một sự phản ánh tính tương đồng và dị biệt vốn là đặc trưng nói chung của văn hoá dân gian.

Ngoài tướng Ngụy Trưng Tiêu Độc Cước ra, trong Then còn có các vị tướng nghề quan trọng khác gọi là Tướng *Phya Danh* (Núi Danh), gồm các tướng Thiên Bồng Thiên Thu, Ngũ Lôi Huyền Đàn, Bạch Xà Hắc Hồ, Thủy Thổ Hoả Thang là những tướng đại diện cho oai quyền và phép thuật của Then. Trong các tướng trên, theo chúng tôi được biết thì ít nhất có ba vị có dấu hiệu liên quan đến các vị thần khác của các thầy phù thủy miền xuôi, đó là:

- Tướng Ngũ Lôi Huyền Đàn: ở miền xuôi thần được gọi là Huyền Đàn, tương truyền xuất hiện vào thời Đinh, cưỡi cạp đen, đánh đầu trắng đỏ được Ngọc Hoàng xếp vào số 12 thiên tướng.

- Tướng Hắc Hồ (trong Then tướng này còn có tên gọi khác như Nam Hai, Hồ Lang) là vị tướng hổ, tương đương ở miền xuôi có Ông Năm Dinh (Ngũ Dinh quan lớn) là thần Ngũ Hồ có sức mạnh trấn trị tà ma, được thờ trong điện thần dưới dạng bức tranh Ngũ Hồ. Tướng Hồ xuất hiện trong Then dưới hình thức nhập đồng dưới lột hổ, thường tỏ ra rất có oai quyền với tư thế gào thét vờn môi.

2. Phần này tham khảo tài liệu của Trần Ngọc Thêm trong: *Cơ sở văn hoá Việt nam*. Nxb Giáo dục, 1998, tr. 279-280.

- Tướng Bạch Xà, vị tướng này có tên trong điện thần của Then nhưng không thấy xuất hiện dưới hình thức nhập đồng như tướng Hồ. Tương đương ở miền xuôi có quan lớn Tuấn Tranh, tương truyền là một cặp rắn thần nở từ trứng do hai ông bà già ở Tứ Kỳ (Hải Dương) nhặt được đem về nuôi. Sau do chúng hay ăn gà nên ông đem ném xuống sông Tranh, nơi đó nước trở nên xoáy mạnh và linh thiêng. Quan lớn Tuấn Tranh được thờ trong điện dưới dạng hai con rắn giấy là Thanh Xà và Bạch Xà.

Ngoài ra, trong điện thần của thầy Then cũng có Trần Hưng Đạo, vị thánh ở miền xuôi được coi là có tài trừ ma cứu nạn cho dân nên được tôn là Đức Thánh Trần. Vị thần này không thấy xuất hiện trong các lễ nghi của Then. Tuy nhiên, có lẽ theo tâm thức dân gian người Tày, đối lập với ma lành có ma dữ, mặc dù Đức Thánh Trần không xuất hiện nhưng trong các lễ nghi của Then cấp sắc (như lễ cấp mũ ở ngoài đồng), ngoài các vị thánh thần bản địa ra người ta có mời thêm vong hồn Phạm Nhân (có lẽ là Phạm Nhan) – vốn là một kẻ thù của Đức Thánh Trần. Ngoài ra, của Phạm Nhan còn là một cửa trên hành trình đi dâng lễ vật xin cấp sắc với mục đích cống nộp lễ vật cho các loại ma tà tật ách để chúng không quấy phá công việc của thầy Then.

Các vị thánh, thần nói trên đều do người Việt (người Kinh) xây dựng lên bên cạnh việc thờ phụng các vị đứng đầu Đạo giáo của Trung Hoa như Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thái Thượng Lão Quân. Từ các vị thánh thần trong điện thần của người miền xuôi chuyển sang thành các vị tướng nghề của Then là một vấn đề lí thú mà phạm vi bài viết này chưa giải quyết được.

Như chúng ta đã biết các vị thần mà các thầy phù thủy miền xuôi thờ phụng đồng thời cũng là các vị thần nằm trong điện thần của tín ngưỡng Tứ phủ (Ngũ Hồ, Tuấn Tranh, Hưng Đạo Đại Vương...). Điều đó chứng tỏ rằng, các vị tướng nghề của Then cũng ít nhiều chịu ảnh hưởng của tín ngưỡng Tứ phủ của miền xuôi. Có lẽ vì vậy mà một số dòng Then ở miền tây Cao Bằng (huyện Hòa An) khi làm lễ cấp sắc phải nhờ đến thầy phù thủy miền xuôi đứng ra chủ trì.

Một biểu hiện gắn với tín ngưỡng Tứ phủ của Then theo chúng tôi là hiện tượng nhập hồn các vị tướng nghề của Then trong lễ cấp sắc. Qua so sánh thấy có nhiều nét gần gũi giữa cách thức nhập đồng các tướng Then với nghi thức nhập đồng trong tín ngưỡng Tứ phủ, chưa kể một số chi tiết nhập đồng rất giống nhau. Chẳng hạn như hiện tượng nhập đồng thần Ngũ Hồ của người Kinh và nhập đồng tướng Nam Hai (Hồ Lang) của người Tày; khi nhập hồn các vị thần (tướng) này người làm giá đồng đều phải bò bằng bốn chân, làm các động tác giống hổ...

Thực ra các vị tướng nghề người Kinh của Then chỉ mang danh nghĩa với tính chất bắt buộc trong hệ thống thờ nghề. Trong thực tế, các thầy Then dường như không am hiểu hoặc không mấy quan tâm đến chi tiết này. Các vị này chỉ xuất hiện chủ yếu trong các đại lễ của Then tổ chức tại nhà Then. Thậm chí nếu không có lễ nhập đồng và sự xuất hiện phát ngôn bằng tiếng Kinh của các ngài thì có lẽ nhiều người trong dân gian sẽ không biết được trong Then lại có các vị tướng nghề gốc miền xuôi. Mặt khác, sự xuất hiện của các vị này trong Then đều có sự biến hóa theo cách hiểu của người Tày. Ví

dụ nhân vật Phạm Nhân ở đây là đàn bà được gọi là “Bà Chúa” cai quản các bệnh tật, tai ách.

Nhìn chung Tam giáo cũng như đạo phù thủy miền xuôi và tín ngưỡng Tứ phủ khi vào trong Then đã được bản địa hóa mà trở nên dân dã, gần gũi hơn trong quan niệm của người dân. Mặt khác, chỉ có một số vị thần của đạo phù thủy gần gũi với công việc của Then mới được lựa chọn tham gia vào hệ thống tín ngưỡng của Then như các vị thần liên quan đến việc trừ tà ma, chữa trị bệnh tật, giải trừ tai ách, v.v...

3. Các vị thần địa phương, gồm: Táo Công, Thổ Công, Thành Hoàng hoặc cung đền chùa (có nơi chỉ thờ Thổ Công hoặc có thêm Táo Công). Đây là các vị thần có vai trò trợ giúp Then chứ không có vai trò chính trong cuộc hành lễ. Quan niệm về vai trò của các vị này ở mỗi dòng Then, Pụt có sự khác nhau đôi chút nhưng nhìn chung không dòng nào dám phủ nhận hoặc bỏ qua. Chẳng hạn có thầy quan niệm các vị thần này ở vị trí thấp hơn nên khi hành lễ có thể “bất” Thổ Công dẫn đường cho quân Then đi. Có thầy lại coi Thổ Công ngang hàng, khi đi hành lễ thiếu quân có thể xin thêm quân của Thổ Công bản mình hoặc bản của gia chủ, còn bình thường thì chỉ khẩn xin “quân của họ” không đánh nhau với “quân của mình” ... Về vai trò của các vị này có thể phân thành 2 vế:

+ Vua Bếp, Thổ Công, Thành Hoàng, cung đền chùa ở khu vực nhà thầy: Đây là các vị thần được thầy Then thờ cúng tại nhà và là các cửa quan trọng nằm trong hành trình của Then khi làm lễ tại nhà. Còn khi Then đi hành nghề, các vị này thường được thầy báo cáo nội dung công việc, địa điểm mà thầy sẽ làm lễ, xin

các vị phù hộ cho thầy hoàn thành công việc.

+ Vua Bếp, Thổ Công, Thành Hoàng, cung đền chùa ở khu vực nhà gia chủ: Đây là những cửa trên đường hành binh của quân Then, cửa nào Then cũng vào để tấu trình công việc, tạ lễ vật và xin giúp đỡ, có thầy mời họ cùng đi...

Tuy nhiên, các cửa này không hẳn đã cố định, nhiều nơi chỉ có cửa Thổ Công và Táo Công, có nơi chỉ có cửa Thổ Công.

Như vậy, chỉ các vị Táo Công, Thổ Công, Thành Hoàng, cung đền chùa, tổ tiên của gia đình và làng bản của Then mới nằm trong hệ thống thờ cúng thường xuyên và cố định của Then, còn mối quan hệ giữa Then và các vị thuộc phạm vi gia đình và làng bản của gia chủ là không cố định mà mang tính chất tạm thời.

Việc thờ cúng các vị thần địa phương là sự phản ánh tục thờ cúng các vị thần cai quản đất đai làng bản vốn là tín ngưỡng bản địa của người Tày đồng thời cũng là yếu tố thờ cúng bắt buộc không thể thiếu được trong Then. Tuy nhiên, khi vào trong Then, dưới sự tác động của giáo lí thầy Tào, các vị thần mang tên gọi địa phương như thần *Bếp, Thó, Slán...* đã được đổi tên theo cách gọi của Tam giáo như Táo Công, Thổ Địa, Thành Hoàng... Dù có bị thay đổi về tên gọi nhưng thực chất đây vẫn là hình thức thờ cúng các vị thần cai quản đất đai làng bản của người Tày. Điểm khác so với việc thờ cúng ở các gia đình bình thường là ngoài việc được coi là đối tượng thờ cúng ra các vị này còn được coi là một lực lượng tương quan với Then như đã trình bày ở trên.

4. Các vị thần gia đình Then, gồm: Tổ sư - pháp sư, thầy cha - thầy mẹ, tổ tiên nhà Then.

+ *Tổ sư – pháp sư*: Là những vị đầu tiên truyền nghề cho dòng họ nhà Then, từ đời cụ, đời kị xa xưa. Những vị này thường có tên hiệu cụ thể được con cháu nhà Then truyền lại cho nhau nhiều đời thờ cúng và được coi là tổ sư và pháp sư của gia đình Then. Khi đi hành nghề Then cũng mời cả binh mã của tổ sư, pháp sư cùng đi. Nếu Then làm lễ cho nhà mình thì trên “đường” đi Then phải rẽ vào cửa tổ sư, pháp sư để dâng lễ và hỏi ý kiến, gọi rõ pháp hiệu của các vị.

+ *Thầy cha – thầy mẹ* (tức *pô slay, mẹ slay*): Là những người đỡ đầu và bảo hộ cho tài năng của Then: Các Then lập bát hương thờ vía sống (*khoăn đíp*) của họ nếu họ còn sống. Trước khi tập phép tập hợp binh mã, Then phải dâng hương trình tổ nêu rõ pháp hiệu của mình kèm theo pháp hiệu của thầy cha, thầy mẹ. Đặc biệt trong lúc Then hành lễ quân binh của thầy mẹ cũng đi hộ giúp.

+ *Tổ tiên*: Gồm tổ tiên nhiều đời của Thầy Then, trong đó có cả những người hành nghề Then, khi mất đi họ sẽ về làm quan chức trên tiên giới ở cung thành Hả. Vì vậy, khi Then trên trời tập hợp binh mã trở về qua cung thành Hả các vị này cũng cho quân đi theo phò giúp Then, gọi là quân của chúa ông, chúa cha. Tổ tiên nhà Then được Then thắp hương báo cáo trước khi đi hành lễ, có thầy mời hết tổ tiên đi theo nhưng cũng có thầy chỉ mời một số. Ngoài ra khi đi hành lễ, Then còn phải rẽ vào cửa tổ tiên của các gia chủ là cửa nằm trong hành trình của Then để báo cáo công việc và dâng lễ, có thầy còn mời tổ tiên gia chủ đi theo.

Việc thờ cúng các vị thần trong gia đình Then chính là sự phản ánh tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên vốn là tín ngưỡng bản địa của người Tày. Đây là yếu tố tín

ngưỡng cơ bản trong Then. Bên cạnh việc kế thừa tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Tày nói chung, thờ cúng tổ tiên trong Then còn đồng nghĩa với thờ cúng tổ nghề Then theo một hệ thống nhất định có thể phân loại thành các cấp độ như sau:

+ Thờ tổ tiên của gia đình nói chung (bao gồm cả những người làm Then của gia đình từ nhiều đời trước).

+ Thờ tổ tiên sinh ra nghề hát Then của gia đình, tức là thờ tổ sư – pháp sư (thầy cha, thầy mẹ truyền nghề cho người làm Then đầu tiên của gia đình thầy Then).

+ Thờ thầy cha, thầy mẹ của Then (gồm cả những người đã chết và những người đang sống).

+ Thờ tổ nghề Then nói chung (gồm các thiên tướng như đã trình bày ở trên, ở đây cũng bao gồm có Cha (Ngọc Hoàng Thượng Đế) và Mẹ (Pụt Luông hay là Phật Bà Quan Âm).

Như vậy, rất dễ nhận thấy trong Then, tín ngưỡng thờ tổ tiên phát triển thành thờ tổ nghề mà cốt lõi là thờ Cha thờ Mẹ, là phản ánh của tâm thức âm dương của cư dân nông nghiệp lúa nước. Tuy nhiên, thờ Cha trong Then là yếu tố có liên quan đến sự có mặt của thầy Tào và Tam giáo được đến sau tín ngưỡng thờ Mẹ.

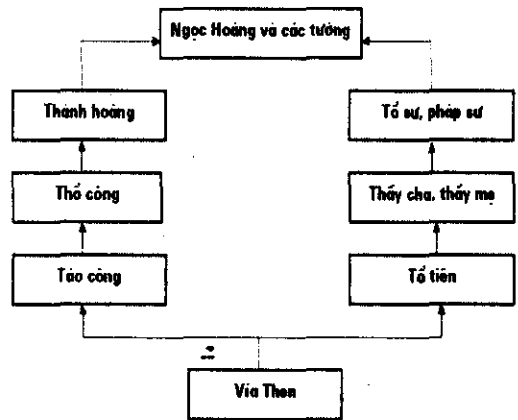
5. Via Then (tức *khoăn đíp* – vía sống của Then): Những người làm Then, Pụt sẽ bị phân thân gồm phân thân xác ở trần gian và phân hồn độc lập với thân xác (thầy Then gọi là *đường sinh, đường số* được giải thích là “chính bản thân mình” ở trên trời), cung này nằm sau cung của thầy (*tu slay*). Có nghĩa là thầy Then ở trần gian phải thờ vía của chính mình ở trên trời.

Việc thờ vía Then là sự phản ánh sự có mặt của yếu tố Saman giáo vào trong Then. Có thể nói, Saman giáo là khởi đầu của tín ngưỡng Then. Nói đến Saman giáo là nói đến khả năng giao tiếp với thần linh của người thầy cúng thông qua phương thức nhập hồn thần linh vào thầy hoặc thoát hồn thầy đi gặp gỡ các vị thần linh. Hiện tượng Then thờ vía sống của thầy cha – thầy mẹ và vía sống của mình trên điện thờ là sự chứng tỏ cho việc thoát hồn có ý thức của thầy Then.

Về cơ bản, yếu tố Saman giáo trong Then cũng mang những nét chung với các hình thức Saman giáo trên thế giới như những biểu hiện thần linh không bình thường khi bước vào nghề của thầy Saman, những quy định nghề nghiệp, phương thức giao tiếp với thần linh, v.v... Tuy nhiên nếu đi vào cụ thể thì yếu tố Saman giáo trong Then còn thể hiện những nét đặc trưng riêng của người Tày⁽³⁾.

Hệ thống điện thần nói trên được thầy Then thờ tự cố định tại nhà, phục vụ trực tiếp công việc của Then khi đi hành lễ. Nói cách khác nó được coi như là phương tiện và là cơ sở tinh thần để Then hành nghề. Trừ Ngọc Hoàng cùng các vị tướng và các vị thần địa phương ra, các vị khác đều là những người thực hoặc đã chết hoặc còn sống, họ là những người tiên có phép điều binh khiển tướng nhà trời. Vì vậy, trước khi hành binh xuống trần gian thi hành công vụ, đoàn voi ngựa đã phủ phục xếp hàng châu trước họ để tỏ sự cung kính và cầu xin họ trợ giúp thêm âm binh.

Từ kết quả phân tích trên, có thể biểu diễn mối quan hệ giữa các vị thần trong điện thờ của Then với bản thân thầy Then theo sơ đồ sau:



Như vậy, thờ nghề là một nội dung quan trọng trong hệ thống thờ cúng tại nhà Then. Qua hệ thống thờ cúng này có thể thấy được những điểm chung và riêng trong việc thờ cúng tại nhà của các thầy Then so với những người không làm nghề, đó là:

- *Điểm chung:* Cúng thờ tổ tiên và các vị thần linh phù trợ cho gia đình. Trong đó có điểm khác là tổ tiên của những người làm Then đa số đều có làm nghề. Điều này rất có ý nghĩa đối với các thầy Then vì ngoài mối liên hệ về mặt gia đình ra, tổ tiên còn có vai trò phụ trợ cho việc hành nghề của họ, có thể đi theo họ hành nghề hoặc nổi giận quở trách họ khi họ không làm “đúng ý” tổ tiên... Trong hệ thống điện thờ của thầy Then Quảng Hòa (Cao Bằng), tổ tiên được gọi là *Đằm*, có vị trí khá quan trọng trong điện thần.

- *Điểm riêng:* Đó là việc thờ nghề. Trong thờ nghề có thờ Ngọc Hoàng và các tướng (tướng phép) và thờ tổ nghề của gia đình. Tổ nghề Then không có tên gọi nhất định mà bao gồm một hệ thống nhiều vị thần khác nhau phản ánh những yếu tố du nhập trong tín ngưỡng Then. Vì vậy, ở

3. Xem: Nguyễn Thị Yên. *Khảo sát yếu tố Saman giáo trong Then của người Tày.* Tham luận Hội thảo quốc tế *Tín ngưỡng thờ Mẫu và lễ hội Phủ Giầy.* Hà Nội, tháng 3 – 2001.

đây việc tìm hiểu tên gọi và xuất xứ các vị tổ nghề của Then là rất cần thiết vì thông qua đó có thể thấy được những yếu tố bản địa và những yếu tố du nhập trong tín ngưỡng Then.

Cũng cần nói thêm rằng, việc thờ cúng tại nhà là một việc đặc biệt có ý nghĩa quan trọng đối với việc hành nghề của thầy Then. Hệ thống điện thần của Then đã thực sự tham gia vào công việc của Then với tư cách là một phương tiện hành nghề đắc lực nhất. Vì vậy, lập bàn thờ nghề là một thủ tục đầu tiên và bắt buộc đối với một con hương khi họ tổ chức lễ cấp sắc để chính thức đi hành nghề. Xung quanh mối quan hệ giữa việc thờ cúng tổ nghề và việc hành nghề của các thầy Then cũng có những quy định mang tính chất bắt buộc của nghề nghiệp. Chẳng hạn, các thầy Dàng ở Quảng Hoà muốn làm nghề phải có vợ để làm giám hương – tức là người coi sóc bàn thờ ở nhà cho thầy. Khi thầy đi hành lễ, người vợ phải liên tục thắp hương bàn thờ ở nhà thì công việc của thầy mới hiệu nghiệm. Vợ còn sống thì con cái có thể thay vợ thắp hương, nếu chẳng may vợ chết thầy phải lấy vợ khác thay thế chứ con cái không làm thay được. Khi thầy đi hành nghề xa nhà cũng phải lập bát hương thờ tạm ở nơi trọ để nhờ chủ nhà hương khói hộ lúc thầy đi hành lễ...

Từ kết quả khảo sát điện thờ của Then ở trên, có thể nhận thấy rằng, tín ngưỡng Then là sự dung hợp của nhiều yếu tố tín ngưỡng, có thể tạm phân thành các yếu tố tín ngưỡng sau:

- Saman giáo.

- Tín ngưỡng bản địa, gồm thờ cúng tổ tiên và thờ cúng các vị thần cai quản đất đai bản làng.

- Các tín ngưỡng du nhập, gồm Tam giáo và đạo Tứ phủ của người Kinh.

Như vậy, điện thờ và hệ thống tín ngưỡng của Then là sự phản ánh quá trình phát triển của Then dưới sự tác động của hoàn cảnh lịch sử xã hội. Đó là quá trình đi từ Then với tư cách là một hiện tượng Saman giáo cổ sơ dần dần trở thành một hệ thống tín ngưỡng Then mang tính chất chuyên nghiệp bài bản. Có thể chia quá trình hình thành phát triển của Then thành hai giai đoạn chính như sau:

- Giai đoạn 1: Then thời kì đầu với tính chất là một hiện tượng Saman giáo cổ sơ của người Tày (giai đoạn này có thể tính mốc từ khoảng thời gian nhà Mạc chưa lên đóng đô ở Cao Bằng trở về trước). Đây là thời kì Then tồn tại dưới hình thức nghi lễ dân gian không chuyên, tương tự như các nghi lễ mang yếu tố Saman giáo dân dã khác.

- Giai đoạn 2: Sau khi ở Cao Bằng xuất hiện 2 ông Tư Thiên quản nhạc Bế Văn Phùng và Vừa Ca Đàng Hoàng Quỳnh Văn làm quan trong triều Mạc là những người đã lập ra hai phường hát Then và hát Dàng nổi tiếng với những làn điệu lời ca ở trình độ điêu luyện hơn. Đồng thời cùng với xu hướng cung đình hoá và chuyên nghiệp hoá là sự du nhập các yếu tố tín ngưỡng khác như Tam giáo, đạo Tứ phủ thông qua đội ngũ thầy Tào, thầy phù thuỷ và thầy đồ miễn xuôi.

Trên đây là những phác thảo mang tính chất nhận diện về Then, một tín ngưỡng phổ biến của người Tày ở miền núi phía Bắc Việt Nam. Để đi đến hiểu biết một cách đầy đủ và toàn diện hơn về điện thờ cũng như hệ thống tín ngưỡng Then là vấn đề đòi hỏi thời gian cũng như công sức của nhiều người mà phạm vi bài viết này chưa thực hiện được./.